

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2670/STC-QTDA

Hà Nội, ngày 14 tháng 3 năm 2025

V/v công tác quyết toán vốn
dự án hoàn thành trên địa bàn
Thành phố

Kính gửi:

- Các Sở, ngành Thành phố;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- Các chủ đầu tư, các ban quản lý dự án.

Trong năm 2024, Sở Tài chính đã tham mưu UBND Thành phố đã ban hành nhiều Văn bản chỉ đạo công tác quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành: số 700/UBND-KTTH ngày 15/3/2024, số 1901/UBND-KTTH ngày 14/6/2024, số 2722/UBND-KTTH ngày 17/8/2024, số 4474/UBND-KTTH ngày 31/12/2024; Sở Tài chính đã tổ chức kiểm tra, thanh tra, hướng dẫn các đơn vị trong công tác quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành đối với 30/30 quận, huyện thị xã; tổ chức thanh tra 03 đơn vị còn tồn nhiều dự án¹ chậm lập hồ sơ quyết toán, qua đó tình hình quyết toán có những chuyển biến, các chủ đầu tư sử dụng nguồn vốn cấp Thành phố đã phối hợp, tập trung trong công tác lập hồ sơ, trình thẩm tra, phê duyệt quyết toán. Tuy nhiên đến nay, qua theo dõi tình hình quyết toán, trên địa bàn Thành phố còn 176 dự án hoàn thành sử dụng nguồn vốn đầu tư công chậm nộp hồ sơ quyết toán, trong đó có 45 dự án cấp Thành phố, 131 dự án cấp huyện (có phụ lục số 01,02 kèm theo).

Đồng thời, ngày 04/3/2025, Thành ủy Hà Nội có Công văn số 1455-CV/TU về việc triển khai kết luận số 127-KL/TW ngày 28/02/2025 của Bộ Chính trị về việc triển khai, nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị.

Để công tác quyết toán vốn dự án hoàn thành (***vốn đầu tư công và vốn chi thường xuyên***) theo đúng quy định của pháp luật, Sở Tài chính đề nghị các Sở, ngành Thành phố, UBND các quận, huyện, thị xã, các chủ đầu tư, các ban quản lý dự án:

1. Về đẩy nhanh công tác quyết toán vốn dự án hoàn thành:

a. Các Sở, ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã

- Căn cứ các quy định của pháp luật, chỉ đạo của UBND Thành phố tại các Văn bản: số 700/UBND-KTTH ngày 15/3/2024, số 1901/UBND-KTTH ngày 14/6/2024, số 2722/UBND-KTTH ngày 17/8/2024, số 4474/UBND-KTTH ngày 31/12/2024, tập trung chỉ đạo các chủ đầu tư, phòng, ban chuyên môn tham mưu xử lý dứt điểm các dự án hoàn thành chậm quyết toán.

¹ Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng thành phố Hà Nội, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật và nông nghiệp thành phố Hà Nội, UBND huyện Gia Lâm.

- UBND các quận, huyện, thị xã bố trí, sắp xếp, phân công hợp lý cán bộ, công chức thực hiện công tác thẩm tra quyết toán trên tinh thần “vừa chạy, vừa xếp hàng” đảm bảo đúng tiến độ, nhiệm vụ theo đúng quy định.

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật và UBND Thành phố về việc chậm quyết toán vốn dự án hoàn thành theo quy định.

b. Các chủ đầu tư, các ban quản lý dự án

- Thực hiện nghiêm các nhiệm vụ, giải pháp và nội dung, chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố tại các Văn bản số 700/UBND-KTTH ngày 15/3/2024, số 1901/UBND-KTTH ngày 14/6/2024, số 2722/UBND-KTTH ngày 17/8/2024 về quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành trên địa bàn Thành phố.

- Khẩn trương hoàn thiện hồ sơ quyết toán những dự án hoàn thành, gửi về Sở Tài chính (đối với dự án cấp Thành phố), Phòng Tài chính – Kế hoạch (đối với dự án cấp huyện) trước ngày **30/3/2025** để thẩm tra, phê duyệt quyết toán theo quy định.

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật và UBND Thành phố về việc chậm lập hồ sơ quyết toán vốn dự án hoàn thành theo quy định.

2. Về báo cáo tổng hợp tình hình quyết toán:

a. Tình hình quyết toán các dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư công đến 15/3/2025:

- Đối với các Sở, ban, ngành, các Ban Quản lý dự án thuộc Thành phố (được giao làm chủ đầu tư dự án sử dụng nguồn vốn ngân sách cấp Thành phố): báo cáo tình hình quyết toán theo biểu mẫu Phụ lục số 03 (*chi tiết từng dự án*).

- Đối với UBND các quận, huyện, thị xã: báo cáo tình hình quyết toán theo biểu mẫu Phụ lục số 03 (*chi tiết từng dự án*) đối với các dự án được giao làm chủ đầu tư sử dụng nguồn vốn ngân sách Thành phố và theo biểu mẫu Phụ lục số 04 (*không chi tiết từng dự án*) đối với các dự án sử dụng nguồn ngân sách cấp huyện.

- Các Sở, ban, ngành, các Ban Quản lý dự án thuộc Thành phố, UBND các quận, huyện, thị xã rà soát, tổng hợp tình hình xử lý công nợ theo biểu mẫu Phụ lục số 05 (*chi tiết từng dự án*) với các dự án cấp Thành phố đã phê duyệt quyết toán hoàn thành nhưng chưa tất toán tài khoản.

b. Tình hình quyết toán các dự án sử dụng nguồn vốn chi thường xuyên đến 15/3/2025:

Các Sở, ban, ngành, các Ban Quản lý dự án thuộc Thành phố (được giao làm chủ đầu tư dự án) báo cáo tình hình quyết toán theo biểu mẫu Phụ lục số 06 đính kèm (*chi tiết từng dự án*).

Để đẩy mạnh công tác quyết toán vốn dự án hoàn thành, đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công và xử lý nghiêm đối với các đơn vị chậm lập hồ sơ quyết toán vốn dự án hoàn thành. Sở Tài chính đề nghị các cơ quan, đơn vị tập trung chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn tăng cường công tác quyết toán vốn dự án hoàn thành theo quy định, gửi báo cáo bằng văn bản theo các biểu mẫu

Phụ lục số 03,04,05,06 trong đó báo cáo rõ những khó khăn vướng mắc vượt thẩm quyền (nếu có), đề xuất phương án giải quyết (nêu rõ cơ sở, căn cứ đề xuất) gửi về Sở Tài chính trước ngày **21/3/2025** để tổng hợp (*bản mềm báo cáo gửi vào địa chỉ: ptcdt_sotc@hanoi.gov.vn*).

Sở Tài chính trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND Thành phố; (để b/c)
- Ban Giám đốc Sở;
- Các phòng, ban đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, QLDA^{Trình}


Nguyễn Xuân Lưu

Tổng hợp các dự án hoàn thành sử dụng nguồn vốn đầu tư công cấp Thành phố chậm lập hồ sơ quyết toán

trình đến ngày 15/3/2025

(Kèm theo Văn bản số 1480/STC-QTDA ngày 14/3/2025 của Sở Tài chính)

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	Danh mục dự án	Nhóm DA	Số dự án	Tổng mức đầu tư	Tổng vốn đã thanh toán
A	Tổng số		45	20.485,7	16.704,2
	Nhóm A	A	2	8.725,2	7.202,9
	Nhóm B	B	33	11.266,4	9.108,7
	Nhóm C	C	10	494,2	392,6
B	Chi tiết theo đơn vị cấp dưới				
I	BAN QLDA BTXD công trình giao thông thành phố Hà Nội		7	9.660,4	7.568,7
	Dự án xây dựng cầu Vĩnh Tuy và tuyến đường hai đầu cầu (giai đoạn I)	A	1	3.151,8	2.816,9
	Dự án Phát triển giao thông đô thị HN (các hợp phần còn lại và GPMB)	A	1	5.573,4	4.386,0
	Đầu tư xây dựng đường 418 (82 cũ)	B	1	111,3	101,6
	Xây dựng đường Cát Linh - La Thành	B	1	322,0	160,8
	Dự án đầu tư xây dựng cải tạo, nâng cấp đường 23B (Hà Nội - Nghĩa trang Thanh Tước) (QT GP 2 qua địa phận huyện Đông Anh)	B	1	401,5	49,4
	Xây dựng cầu 361 (qua sông Tô Lịch)	B	1	87,5	44,3
	Xây dựng công trình cầu Lả	C	1	12,8	9,7
2	Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình dân dụng thành phố Hà Nội		3	2.977,18	2.857,07
	Xây dựng đường Vành đai 2	B	1	2.679,538	2.600,357
	Dự án Cải tạo Bệnh viện Xanh Pôn và xây dựng nhà điều trị Nội khoa (phần còn lại)	B	1	247,519	213,854
	Dự án cải tạo nâng cấp sân vận động Hàng Dẫy	B	1	50,122	42,862
3	BAN QLDA BTXD Công trình hạ tầng kỹ thuật và nông nghiệp thành phố Hà Nội		5	1.327,4	975,3
	Dự án cấp nước Gia Lâm	B	1	533,9	466,6
	Cải tạo, nâng cấp trạm bơm Thanh Diêm, kiên cố hóa bờ kênh trục chính Thanh Diêm kết hợp làm đường giao thông	B	1	195,6	139,1
	Dự án hoàn chỉnh mạng lưới cấp nước quận Tây Hồ	B	1	152,8	97,5
	Cải tạo, nâng cấp kênh tiêu T1-2 và đoạn cuối kênh tiêu T1, huyện Đan Phượng	B	1	395,8	227,6
	Xây dựng hệ thống cấp nước cho khu liên hiệp xử lý chất thải Nam Sơn và vùng ảnh hưởng môi trường của 03 xã Nam Sơn, Bắc Sơn, Hồng Kỳ	C	1	49,4	44,6
4	UBND quận Long Biên		1	1.582,9	1.514,6
	Cải tạo, nâng cấp quốc lộ 1A đoạn Cầu Chui - cầu Đường (phố Ngõ Gia Tự)	B	1	1.582,9	1.514,6
5	UBND huyện Gia Lâm		10	3.002,8	2.321,3
	Xây dựng HKT khu đất để đầu tư gia quyền sử dụng đất tại thị trấn Trâu Quỳ và Đặng Xá, huyện Gia Lâm	B	1	292,0	227,3
	Cải tạo, nâng cấp đường dọc Hội - Đại học Nông nghiệp 1	B	1	372,9	356,2
	Xây dựng tuyến đường Đông Dư - Dương Xá	B	1	884,3	693,8
	Dự án tuyến đường Yên Viên - Đình Xuyên - Phú Đông	B	1	360,3	274,2
	Dự án tuyến đường theo quy hoạch từ đường 179 đến đường gom cao tốc Hà Nội - Hải Phòng	B	1	90,6	66,2

STT	Danh mục dự án	Nhóm DA	Số dự án	Tổng mức đầu tư	Tổng vốn đã thanh toán
	Xây dựng tuyến đường từ khu đô thị Trâu Quỳ qua đường Đông Dư - Dương Xá đến ga Phú Thị, huyện Gia Lâm	B	1	198,1	127,3
	Xây dựng tuyến đường theo quy hoạch đường Yên Viên - Đình Xuyên - Phù Đổng đến hết địa bàn huyện Gia Lâm	B	1	380,1	229,5
	Hoàn chỉnh mặt cắt đê đoạn từ K14+500 đến K15+900 thuộc tuyến đê Tả Đống, huyện Gia Lâm	C	1	68,4	55,0
	Tu bổ, tôn tạo khu di tích lịch sử Phù Đổng	B	1	87,0	55,3
	Xây dựng trụ sở Huyện Ủy, UBND huyện Gia Lâm	B	1	269,0	236,4
	Xây dựng tuyến đường 30m từ cảng Thông quan nội địa đến đường Nguyễn Đức Thuận	B			
6	UBND huyện Thạch Thất		3	149,5	132,7
	Nâng cấp, cải tạo đê tả tích lý trình từ K+00 đến K16+500 huyện Thạch Thất	C	1	45,9	39,9
	Trường THPT Phùng Khắc Khoan	B	1	55,9	49,4
	Trường THPT Bắc Lương Sơn	B	1	47,7	43,4
7	UBND huyện Phúc Thọ		1	106,3	80,4
	Xây dựng HTKT khu đầu giá QSD đất ở đồng Cầu Lọc, xã Ngọc Tảo	C	1	106,3	80,4
8	UBND huyện Quốc Oai		3	265,8	221,4
	Trường THPT Phan Huy Chú	B	1	145,6	115,4
	Nâng cấp, cải tạo bờ hữu sông Tích, huyện Quốc Oai	C	1	42,7	36,4
	Nâng cấp các tuyến bờ bao sông tích phục vụ công tác phòng chống lũ và nâng cao hệ số sử dụng đất trên địa bàn huyện Quốc Oai	C	1	77,5	69,7
9	UBND huyện Hoài Đức		1	105,4	79,0
	Cải tạo nâng cấp đường tỉnh lộ 422 đoạn từ Sơn Đồng- Cát Quế huyện Hoài Đức	B	1	105,4	79,0
10	UBND quận Nam Từ Liêm		4	860,0	701,7
	Cải tạo, mở rộng đường Đỗ Xuân Hợp và cổng hóa thành murong kín tuyến murong Nguyễn Cơ Thạch đến hết đường Đỗ Xuân Hợp	B	1	293,9	261,6
	Cổng hóa thành murong kín để làm đường giao thông tuyến murong Đồng Bông	B	1	185,7	158,9
	GPMB tạo quỹ đất sạch để đầu giá QSD đất ký hiệu DDM, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội	B	1	115,6	102,5
	Nâng cấp, mở rộng đường 70 (đoạn từ đường Trần Hữu Dực kéo dài đến Quốc lộ 32), quận Nam Từ Liêm	B	1	264,8	178,7
11	UBND huyện Đông Anh		3	217,9	129,6
	Xây dựng HTKT khu tái định cư phục vụ GPMB cụm công nghiệp vừa và nhỏ Nguyên Khê	B	1	67,8	49,2
	Đường nối từ đường Cao Lỗ đến nhà tang lễ huyện Đông Anh	B	1	91,4	51,2
	Xây dựng HTKT khu tái định cư tại xã Dục Tú, huyện Đông Anh phục vụ công tác GPMB Dự án xây dựng Quốc lộ 3 mới Hà Nội - Thái Nguyên qua địa bàn huyện Đông Anh	C	1	58,6	29,2
12	UBND Huyện Thường Tín		1	26,3	23,0

STT	Danh mục dự án	Nhóm DA	Số dự án	Tổng mức đầu tư	Tổng vốn đã thanh toán
	Xây dựng phòng khám đa khoa khu vực Tô Hiệu, huyện Thường Tín	C	1	26,3	23,0
13	UBND huyện Ứng Hoà		2	197,7	94,8
	Xây dựng HTKT phục vụ phát triển khu nuôi trồng thủy sản tập trung tại các xã Trung Tú, Đồng Tân huyện Ứng Hòa	B	1	140,6	56,6
	Nâng cấp, cải tạo đê tả Đáy đoạn xã Đồng Tiến và thị trấn Vân Đình, huyện Ứng Hòa	B	1	57,1	38,2
14	UBND Thị xã Sơn Tây		1	6,2	4,9
	Xây dựng Ban chỉ huy phòng, chống lụt bão xã	C	1	6,2	4,9

Phụ lục số 02
 Tổng hợp các dự án hoàn thành sử dụng nguồn vốn đầu tư công cấp huyện chậm lập hồ sơ quyết toán tính
 đến ngày 15/3/2025
 (Kèm theo Văn bản số 2670/STC-QTDA ngày 14/5/2025 của Sở Tài chính)

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	Loại dự án sử dụng ngân sách cấp huyện	Số dự án	Tổng mức đầu tư	Tổng vốn đã thanh toán
	Tổng cộng	131	3.150,2	2.546,9
1	UBND quận Ba Đình	-	-	-
2	UBND quận Cầu Giấy	-	-	-
3	UBND quận Đống Đa	-	-	-
4	UBND quận Hai Bà Trưng	-	-	-
5	UBND quận Hà Đông	5	65,4	57,4
6	UBND quận Hoàn Kiếm	-	-	-
7	UBND quận Hoàng Mai	-	-	-
8	UBND quận Long Biên	-	-	-
9	UBND quận Tây Hồ	-	-	-
10	UBND quận Thanh Xuân	-	-	-
11	UBND quận Bắc Từ Liêm	-	-	-
12	UBND quận Nam Từ Liêm	3	86,8	74,4
13	UBND huyện Ba Vì	13	365,0	331,0
14	UBND huyện Chương Mỹ	1	25,5	23,9
15	UBND huyện Đan Phượng	-	-	-
16	UBND huyện Đông Anh	-	-	-
17	UBND huyện Gia Lâm	45	1.439,3	1.064,8
18	UBND huyện Hoài Đức	-	-	-
19	UBND huyện Mê Linh	-	-	-
20	UBND huyện Mỹ Đức	-	-	-
21	UBND huyện Phú Xuyên	-	-	-
22	UBND huyện Phúc Thọ	37	656,1	557,9
23	UBND huyện Quốc Oai	12	283,2	238,6
24	UBND huyện Sóc Sơn	-	-	-
25	UBND huyện Thạch Thất	1	5,7	4,0
26	UBND huyện Thanh Oai	-	-	-
27	UBND huyện Thanh Trì	-	-	-
28	UBND huyện Thường Tín	8	92,3	84,5
29	UBND huyện Ứng Hòa	6	130,8	110,3
30	UBND thị xã Sơn Tây	-	-	-

TỔNG HỢP BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUYẾT TOÁN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG DỰ ÁN HOÀN THÀNH (CẤP THÀNH PHỐ QUẢN LÝ)

Đơn vị: tỷ đồng.

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

	Dự án...																		
	Dự án...																		
2	Dự án hoàn thành trong năm báo cáo																		
2.1	Dự án nhóm A																		
	Dự án...																		
	Dự án...																		
2.2	Dự án nhóm B																		
	Dự án...																		
	Dự án...																		
2.3	Dự án nhóm C																		
	Dự án...																		
	Dự án...																		

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký, ghi rõ họ tên và số điện thoại liên hệ)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- Số liệu báo cáo của đơn vị được tổng hợp từ tất cả các dự án đầu tư công (gồm nhiệm vụ, dự án, dự án thành phần, tiểu dự án hoàn thành có quyết định phê duyệt riêng) hoàn thành do đơn vị mình quản lý. Không tổng hợp báo cáo công trình hạng mục công trình độc lập hoàn thành.
- Cột 11 và cột 19: Chỉ báo cáo vốn đầu tư công còn lại chưa được bố trí.

ĐƠN VỊ GỬI BÁO CÁO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỔNG HỢP BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUYẾT TOÁN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG DỰ ÁN HOÀN THÀNH (CẤP HUYỆN QUẢN LÝ)

Đơn vị: tỷ đồng.

[illegible]

[illegible]

2	Dự án do cấp xã quản lý																	
a	Phê duyệt																	
b	Thẩm tra																	
c	Chưa nộp hồ sơ quyết toán																	

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký, ghi rõ họ tên và số điện thoại liên hệ)



THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- Số liệu báo cáo của đơn vị được tổng hợp từ tất cả các dự án đầu tư công (gồm nhiệm vụ, dự án, dự án thành phần, tiểu dự án hoàn thành có quyết định phê duyệt riêng) hoàn thành do đơn vị mình quản lý. Không tổng hợp báo cáo công trình hạng mục công trình độc lập hoàn thành.
- Cột 10 và cột 18: Chi báo cáo vốn đầu tư công còn lại chưa được bố trí.

CHỦ ĐẦU TƯ:
Số:

Phụ lục số 05

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO TÌNH HÌNH XỬ LÝ CÔNG NỢ CÁC DỰ ÁN ĐÃ ĐƯỢC PHÊ DUYỆT QUYẾT TOÁN HOÀN THÀNH (cấp Thành phố)

1. Tình hình thanh toán công nợ các dự án

Đơn vị: đồng

[illegible]

DANH MỤC DỰ ÁN, NHIỆM VỤ QUY HOẠCH SỬ DỤNG KINH PHÍ CHI THƯỜNG XUYÊN CỦA NGÂN SÁCH CẤP THÀNH PHỐ
QUẢN LÝ CHƯA QUYẾT TOÁN

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Tên dự án, nhiệm vụ quy hoạch	Quyết định phê duyệt dự án		Thời gian khởi công hoàn thành	Lũy kế thanh toán từ khởi công đến hết năm 2024	Giá trị còn lại	Ghi chú (tiến độ hoàn thành; hồ sơ quyết toán)
		Số, ngày	Tổng mức đầu tư (hoặc dự toán được duyệt)				
1	2	3	4	5	6	7 = 4 - 6	8
	Tổng số						
I	Năm ...						
1	Dự án ...						
2	Dự án ...						
3	Dự án ...						
...							
II	Năm...						
1	Dự án ...						
2	Dự án ...						
3	Dự án ...						

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ họ tên và số điện thoại liên hệ)



THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)